TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN
**TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Số:126 /2018/QĐST –HNGĐ*

*Phổ Yên, ngày 19 tháng 6 năm 2018*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 116/2018/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm K, xã P, thị xã PY, tỉnh TN.

Bị đơn: Anh Dương Đức P, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Xóm T2, xã P, thị xã PY, tỉnh TN.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2018;

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đươc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** ***Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:*** Chị Nguyễn Thị Ng và anh Dương Đức P.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Ng và anh Dương Đức P, xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên nhất trí thuận tình ly hôn.

**2.2. Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Ng và anh Dương Đức P đều xác định

trong quá trình chung sống, vợ chồng có một con chung Dương Đức M, sinh ngày 10/11/2012.

Chị Nguyễn Thị Ng và anh Dương Đức P nhất trí thỏa thuận: Giao cho chị Nguyễn Thị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Dương Đức M, sinh ngày 10/11/2012. Chị Ng không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con. Nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh P cho đến khi chị Ng có yêu cầu. Anh P được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

**2.3. Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị Ng và anh Dương Đức P đều xác định trong quá trình chung sống, vợ chồng không có tài sản chung.

**2.4. Về công nợ chung, các khoản cho vay chung:** Chị Nguyễn Thị Ng và anh Dương Đức P đều xác định trong quá trình chung sống, vợ chồng không cho ai vay mượn gì và không nợ gì của ai.

**2.5. Về án phí**: Chị Nguyễn Thị Ng nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008571 ngày 04/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã PY. Hoàn trả lại cho chị Ng 150.000đồng tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã PY;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã PY;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Hà Thị Thu Thủy**